

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Sinh học; Chuyên ngành: Sinh học lý người và động vật

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: TỪ QUANG TÂN

2. Ngày tháng năm sinh: 05/01/1979; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: Hoá Trung, Đồng Hỷ, Thái Nguyên

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm Phúc Thành, xã Hoá Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

6. Địa chỉ liên hệ: Từ Quang Tân, Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên, 20 Lương Ngọc Quyến, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Điện thoại di động: 0913218112; E-mail: tantq@tnue.edu.vn

7. Quá trình công tác:

- Từ tháng 7 năm 2001 đến tháng 10 năm 2005: Giảng viên khoa Sinh - KTNN, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

- Từ tháng 9 năm 2001 đến tháng 10 năm 2004: Học thạc sĩ chuyên ngành Chăn nuôi động vật nông nghiệp tại Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên.

- Từ tháng 11 năm 2005 đến tháng 8 năm 2006: Học tiếng Trung Quốc tại Trường Đại học Thượng Hải, Trung Quốc.

- Từ tháng 9 năm 2006 đến tháng 10 năm 2009: Học tiến sĩ chuyên ngành Di truyền và chọn giống động vật tại Trường Đại học Chiết Giang, Trung Quốc.

- Từ tháng 7 năm 2010 đến tháng 11 năm 2013: Phó Trưởng phòng Quản lý khoa học - Quan hệ Quốc tế, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

- Từ tháng 12 năm 2013 đến tháng 12 năm 2020: Phó Trưởng phòng Đào tạo, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

- Từ tháng 01 năm 2021 đến tháng 6 năm 2021 Trưởng phòng Khoa học - Công nghệ và Hợp tác Quốc tế, trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

- Từ tháng 7 năm 2021 đến nay: Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.
- Chức vụ hiện nay: Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn trường;
- Chức vụ cao nhất đã qua: Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng.
- Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên.
- Địa chỉ cơ quan: Số 20 Lương Ngọc Quyến, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Điện thoại cơ quan: 02083 851013
- Tình giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu: Chưa

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng đại học ngày 26 tháng 9 năm 2000; số văn bằng: C0253306; ngành: Kỹ sư Nông nghiệp, chuyên ngành: Chăn nuôi - Thú y; Nơi cấp bằng đại học: Trường Đại học Nông lâm - Đại học Thái Nguyên, Việt Nam.
- Được cấp bằng thạc sĩ ngày 12 tháng 12 năm 2005; số văn bằng: 0615; ngành: Nông nghiệp; chuyên ngành: Chăn nuôi; Nơi cấp bằng thạc sĩ: Đại học Thái Nguyên, Việt Nam.
- Được cấp bằng tiến sĩ ngày 30 tháng 09 năm 2009; số văn bằng: 1033522010500009; ngành: Nông học; chuyên ngành: Di truyền và chọn giống động vật; Nơi cấp bằng tiến sĩ: Trường Đại học Triết Giang, Trung Quốc.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh Phó Giáo sư: Chưa được bổ nhiệm/ công nhận chức danh Phó giáo sư.

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Sinh học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu ảnh hưởng của hormone sinh trưởng và chất dinh dưỡng có nguồn gốc từ thực vật đến đặc tính sinh lí của động vật nuôi.
- Nghiên cứu các chất có hoạt tính sinh học từ thực vật và định hướng ứng dụng.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn: 06 học viên Cao học đã bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ.
- Đang hướng dẫn: 01 học viên Cao học chuẩn bị bảo vệ luận văn thạc sĩ tháng 6 năm 2023.
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên:

01 đề tài cấp Đại học (đã nghiệm thu và xếp loại khá).

01 đề tài cấp cơ sở (đã nghiệm thu và xếp loại xuất sắc).

- Đã công bố 43 bài báo khoa học, trong đó có 13 bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế có uy tín (ISI và Scopus), 01 bài báo quốc tế, 24 bài đăng trên tạp chí khoa học Quốc gia và 5 bài đăng kỷ yếu Hội nghị - Hội thảo Quốc tế và Quốc gia.

- Số lượng sách đã xuất bản: tham gia biên soạn 02 sách giáo trình phục vụ đào tạo.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu)

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Tôi thực hiện tốt nhiệm vụ của giảng viên đại học theo quy định của Luật Giáo dục đại học, chế độ làm việc của giảng viên và các văn bản pháp luật có liên quan. Thực hiện biên soạn sách, giáo trình phục vụ đào tạo, hướng dẫn luận văn thạc sĩ, khoá luận tốt nghiệp và đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyên môn khác. Thực hiện nghiên cứu khoa học công nghệ phục vụ và nâng cao chất lượng đào tạo. Rèn luyện đạo đức, tác phong khoa học, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. Hợp tác tốt với đồng nghiệp trong chuyên môn, tham gia các hoạt động tư vấn đào tạo, khoa học và chuyển giao công nghệ.

Tôi tự nhận thấy mình có đầy đủ các tiêu chuẩn của nhà giáo: Là một người giảng viên có phẩm chất, đạo đức, tư tưởng tốt, tôi luôn chấp hành mọi chủ trương đường lối, nghị quyết chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Tự giác học tập không ngừng nâng cao kiến thức về lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ; Đạt trình độ chuẩn được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ; Đủ sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp; Lý lịch bản thân rõ ràng.

Từ khi bắt đầu công tác tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên đến nay, tôi đã luôn hoàn thành chức trách và nhiệm vụ được giao như sau: thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy, tham gia công tác nghiên cứu khoa học, hàng năm đều vượt giờ chuẩn giảng dạy và giờ chuẩn nghiên cứu khoa học; Hướng dẫn sinh viên/học viên cao học nghiên cứu khoa học và hướng dẫn khoá luận tốt nghiệp/luận văn thạc sĩ; Giữ gìn đoàn kết nội bộ, tôn trọng và hợp tác chia sẻ với đồng nghiệp, gương mẫu thực hiện tốt nội quy của Nhà trường và nơi cư trú; Luôn ý thức giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, đối xử công bằng với người học, tôn trọng và bảo vệ các quyền lợi chính đáng của người học; Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học; Gương mẫu trong các hoạt động của Trường, nhiệt tình và các trách nhiệm cao trong công việc.

Trên cương vị là Phó Hiệu trưởng tôi luôn ý thức được trách nhiệm của mình đối với tập thể Nhà trường, kịp thời triển khai các Nghị quyết của Đảng ủy Đại học Thái Nguyên, cùng Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng và triển khai các Nghị quyết của Đảng bộ Trường; Chỉ đạo các phòng, khoa xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch chuyên môn và các nhiệm vụ khác của trường đối với lĩnh vực được giao phụ trách. Chỉ đạo cán bộ của Trường tích cực tham gia các hoạt động tự đánh giá Trường, đánh giá ngoài và tự đánh giá chương trình đào tạo; Duy trì đoàn kết, nề nếp, kỷ cương trong Trường; Không để xảy ra các vụ việc vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tôi đã công tác tại khoa Sinh học, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên từ năm 2001 đến nay, trong đó tổng số thời gian trực tiếp tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên là 18 năm (từ năm 2005 đến 2009 đi học tại nước ngoài).

- Tổng số giờ giảng dạy trong 06 năm học gần đây, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ cụ thể như trong bảng dưới đây:

| TT | Năm học | Số lượng NCS đã hướng dẫn | | Số lượng ThS đã hướng dẫn | Số khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD | Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp | | Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức(*) |
|-----------------|-----------|---------------------------|-----|---------------------------|----------------------------------|---|------|--|
| | | Chính | Phụ | | | ĐH | SĐH | |
| 1 | 2013-2014 | 0 | 0 | 0 | 0 | 357,76 | 30,0 | 387,76/459,16/84,0 |
| 2 | 2014-2015 | 0 | 0 | 01 | 0 | 38,6 | 30,0 | 68,6/88,8/84,0 |
| 3 | 2015-2016 | 0 | 0 | 01 | 0 | 165,9 | 30,0 | 195,9/235,3/81,0 |
| 03 năm học cuối | | | | | | | | |
| 4 | 2020-2021 | 0 | 0 | 1 | 0 | 85,74 | 40,0 | 125,74/138,82/74,25 |
| 5 | 2021-2022 | 0 | 0 | 0 | 0 | 63,68 | 40,0 | 103,68/121,68/54,0 |
| 6 | 2022-2023 | 0 | 0 | 0 | 0 | 48,8 | 40,0 | 88,8/106,8/54,0 |

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: Không

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

Tốt nghiệp Cử nhân Ngoại ngữ (bằng thứ hai), ngành Tiếng Anh Sư phạm tại Trường Đại học Sư phạm Ngoại ngữ - Đại học Quốc Gia Hà Nội

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: Không

d) Đối tượng khác Không

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

- Bằng Cử nhân Ngoại ngữ (bằng thứ hai), ngành Tiếng Anh Sư phạm, Trường Đại học cấp bằng tốt nghiệp Đại học ngoại ngữ: Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc Gia Hà Nội; số bằng: QC 037966252831; năm cấp: 08/11/2005.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

| TT | Họ tên NCS/HVCH | Đối tượng | | Trách nhiệm hướng dẫn | | Thời gian hướng dẫn | Cơ sở đào tạo | Ngày, tháng, năm được cấp bằng /có quyết định cấp bằng | Ghi chú |
|-----|----------------------|-----------|------|-----------------------|-----|---------------------|--------------------------|--|---------|
| | | NCS | HVCH | Chính | Phụ | | | | |
| 4.1 | Lê Thị Thanh Huyền | | x | x | | 4/2012 - 11/2012 | Trường ĐH Sư phạm - ĐHTN | 1606/QĐ-ĐHTN, 18/12/2012 | |
| 4.2 | Nguyễn Thị Quỳnh Anh | | x | x | | 11/2013 - 6/2014 | Trường ĐH Sư phạm - | 1079/QĐ-ĐHTN, 24/7/2014 | |

| TT | Họ tên NCS/HVCH | Đối tượng | | Trách nhiệm hướng dẫn | | Thời gian hướng dẫn | Cơ sở đào tạo | Ngày, tháng, năm được cấp bằng /có quyết định cấp bằng | Ghi chú |
|-----|------------------------------|-----------|------|--------------------------|-----|---------------------------|--------------------------------|---|---|
| | | NCS | HVCH | Chính | Phụ | | | | |
| | | | | | | | ĐHTN | | |
| 4.3 | Vũ Thị Huyền | | x | x | | 7/2015 - 7/2016 | Trường ĐH Sư phạm - ĐHTN | 3036/QĐ-ĐHSP, 16/8/2016 | |
| 4.4 | Phan Thị Thu Hiền | | x | x | | 7/2017 - 7/2019 | Trường ĐH Sư phạm - ĐHTN | 4466/QĐ-ĐHSP, 26/8/2019 | |
| 4.5 | Nguyễn Quang Huy | | x | x | | 7/2017 - 7/2019 | Trường ĐH Sư phạm - ĐHTN | 6443/QĐ-ĐHSP, 02/12/2019 | |
| 4.6 | Dương Công Tuệ | | x | x | | 10/2018 - 10/2019 | Trường ĐH Sư phạm - ĐHTN | 6443/QĐ-ĐHSP, 02/12/2019 | |
| 4.7 | Siphachan KOEDUANG DEE | | x | x | | 9/2022 - 6/2023 | Trường ĐH Sư phạm - ĐHTN | 2299/QĐ-ĐHSP, 26/9/2022 | <i>Đã có quyết định thành lập HĐ chăm luyện văn</i> |

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

| TT | Tên sách | Loại sách (CK, GT, TK, HD) | Nhà xuất bản và năm xuất bản | Số tác giả | Chủ biên | Phần biên soạn | Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách) |
|-----|--|----------------------------------|---|------------------|------------------|----------------------|--|
| II | Sau khi được công nhận TS | | | | | | |
| 5.1 | Sinh học hiện đại, một số vấn đề về nguyên lý và ứng dụng | Giáo trình | Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2020 | 03 | Đồng chủ biên | | Số 4233/QĐ-ĐHSP, ngày 27/11/2020 |
| 5.2 | Ứng dụng sinh học trong chăn nuôi | Giáo trình | Nxb Đại học Thái Nguyên, 2020 | 03 | Tham gia | 02 | Số 5126/QĐ-ĐHSP, ngày 31/12/2020 |

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

| TT | Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...) | CN/PCN/TK | Mã số và cấp quản lý | Thời gian thực hiện | Thời gian nghiệm thu /Xếp loại KQ |
|----|---|-----------|-------------------------|------------------------|--------------------------------------|
| II | Sau khi được công nhận TS | | | | |

| TT | Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...) | CN/PCN/TK | Mã số và cấp quản lý | Thời gian thực hiện | Thời gian nghiệm thu /Xếp loại KQ |
|-----|---|-----------------------------|---|---------------------|---|
| 6.1 | Nghiên cứu ảnh hưởng của một số chất gây rối loạn nội tiết đến khả năng phát dục của tinh hoàn và sinh trưởng ở gà | Chủ nhiệm đề tài | Cấp Đại học Thái Nguyên, Mã số ĐH-04-03 | 2011-2013 | Nghiệm thu tháng 8/2014 Xếp loại Khá |
| 6.2 | Nghiên cứu thiết kế vector biểu hiện gen mã hóa nhân tố phiên mã DREB7A và tạo cây đậu tương chuyển gen | Chủ nhiệm đề tài | Cấp cơ sở, Mã số: TNUE-2022-16 | 2022 | Nghiệm thu ngày 11/01/2023 Xếp loại Xuất sắc |
| 6.3 | Nghiên cứu biểu hiện gen mã hóa flavonoid 3'5'-hydroxylase để tăng cường tích lũy flavonoid ở cây Ô đầu (<i>Aconitum carmichaeli</i> Debx.) | Thành viên nghiên cứu chính | Cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo, Mã số: B2020-TNA-11 | 2020-2021 | Nghiệm thu ngày 25/11/2021 Xếp loại Đạt |
| 6.4 | Nghiên cứu biểu hiện gen mã hóa nhân tố phiên mã DREB mới định hướng ứng dụng trong cải thiện tính kháng các yếu tố bất lợi phi sinh học của cây đậu tương [<i>Glycine max</i> (L.) Merr.] | Thành viên nghiên cứu chính | Cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo, Mã số: B2021-TNA-18 | 2021 - 2022 | Nghiệm thu ngày 19/5/2023 Xếp loại Đạt |
| 6.5 | Nghiên cứu giải mã hệ gen lục lạp, hoạt tính sinh học và cảm ứng tạo rễ tơ của cây Lan tai cáo (<i>Hoya parasitica</i> (Roxb.) Wight) | Chủ nhiệm đề tài | Cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo, Mã số: B2022-TNA-22-CT562 | 2022 - 2023 | Đang thực hiện |

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

| TT | Tên bài báo /báo cáo KH | Số tác giả | Là tác giả chính | Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN | Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi) | Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn) | Tập, số, trang | Tháng, năm công bố |
|--|--|------------|------------------|---|---|--|------------------|--------------------|
| I | Trước khi được công nhận học vị tiến sĩ | | | | | | | |
| Bài báo xuất bản trên tạp chí thuộc danh mục ISI/Scopus | | | | | | | | |
| 1. | Interactive actions of prostaglandin and epidermal growth factor to enhance proliferation of | 5 | | Prostaglandins & other Lipid Mediators; DOI: 10.1016/j.prostagl | SCIE, Q1, IF: | 12 | Vol. 83; 285-294 | 2007 |

| TT | Tên bài báo /báo cáo KH | Số tác giả | Là tác giả chính | Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN | Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi) | Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn) | Tập, số, trang | Tháng, năm công bố |
|--|--|------------|------------------|---|---|--|------------------------------|--------------------|
| | granulosa cells from chicken prehierarchical follicles | | | andins.2007.02.002 | | | | |
| 2. | Effect of Arachidonic Acid on Production of Laminin and Connexin of Granulosa Cells from Chicken Pre-hierarchical Follicles | 3 | | Asian-Aust. J. Anim. Sci. https://doi.org/10.5713/ajas.2009.80381 | Scopus Q2; | | Vol. 22, 350 - 355 | 2009 |
| Bài báo xuất bản trên tạp chí quốc tế khác | | | | | | | | |
| 3. | Effect of follicle-stimulating hormone on development of chicken prehierarchical follicular cells | 4 | x | China Journal of Animal Science. 2009 | QT | | Vol.4 5 (9): 13-16 | 2009 |
| Bài báo xuất bản trên tạp chí quốc gia | | | | | | | | |
| 4. | Ảnh hưởng của 2,4 D đến các chỉ tiêu, sinh hóa máu của phôi gà | 3 | x | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên | | | tập 100, số 12, tr 157 - 160 | 2012 |
| 5. | Ảnh hưởng của FSH đến các chỉ tiêu sinh lý, sinh hóa và sinh sản của tế bào tinh hoàn gà | 3 | x | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên | | | tập 101, số 01, tr 47 - 50 | 2013 |
| Bài báo xuất bản trên hội nghị quốc gia | | | | | | | | |
| 6. | Ảnh hưởng của nhân sâm đến sự phát dục của tế trứng và sự sinh sản của tế bào hạt ở giai đoạn trước rụng trứng ở gà sinh sản | 2 | x | Hội nghị Công nghệ Sinh học toàn quốc 2009 | | | 344-346 | 2009 |
| II | Sau khi được công nhận học vị tiến sĩ | | | | | | | |
| Bài báo xuất bản trên tạp chí thuộc danh mục ISI/Scopus | | | | | | | | |
| 7. | Isolation and structure elucidation of a new | 3 | x | Chemistry of Natural | SCIE; Q3 | | 59(3): 520- | 2023 |

| TT | Tên bài báo /báo cáo KH | Số tác giả | Là tác giả chính | Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN | Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi) | Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn) | Tập, số, trang | Tháng, năm công bố |
|-----|--|------------|------------------|---|---|--|----------------|--------------------|
| | spirostane glycoside from the leaves of <i>Dracaena fragrans</i> | | | compounds https://doi.org/10.1007/s10600-023-04040-5 | | | 523 | |
| 8. | Two new triterpene glycosides from the seeds of <i>Dimocarpus longan</i> | 3 | x | Phytochemistry Letters; https://doi.org/10.1016/j.phytol.2023.05.003 | SCIE; Q2 | | 55: 142-145 | 2023 |
| 9. | One New Steroidal Saponin from the Leaves of <i>Cordyline fruticosa</i> (L.) A. Chev. | 4 | x | Letters in Organic Chemistry 20(6) https://dx.doi.org/10.2174/1570178620666230116114218 | SCIE; Q4 | | 20(6): 579-583 | 2023 |
| 10. | The columbamine O-methyltransferase gene (<i>CoOMT</i>) is capable of increasing alkaloid content in transgenic tobacco plants | 6 | x | Molecular Biology Reports; https://doi.org/10.1007/s11033-021-07074-6 | SCIE. Q3, IF: 2,316 (2020) | | 49:26 67-2675 | 2022 |
| 11. | Chemical composition and cytotoxic effects of essential oils from <i>Capparis trinervia</i> Hook. F. & Thomson on cancer cell lines | 8 | | Biotechnology & Biotechnological Equipment https://doi.org/10.1080/13102818.2022.2028578 | SCIE; Q3; IF: 1,632 (2020) | | 35: 1926-1933 | 2022 |
| 12. | <i>Agrobacterium tumefaciens</i> -mediated genetic transformation and overexpression of the flavonoid 3'5'-hydroxylase gene increases the flavonoid content of the transgenic <i>Aconitum carmichaelii</i> Debx. Plant | 8 | | In Vitro Cellular & Developmental Biology - Plant https://doi.org/10.1007/s11627-021-10190-4 | SCIE, Q2; IF:2,252 (2020) | | 58: 93-102 | 2022 |
| 13. | Overexpressing GmCHI1A increases the isoflavone content of transgenic soybean | 10 | | In Vitro Cellular & Developmental Biology - Plant (2020) | SCIE: Q2; IF: 2,252 (2020) | | 56: 842-850 | 2020 |

| TT | Tên bài báo /báo cáo KH | Số tác giả | Là tác giả chính | Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN | Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi) | Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn) | Tập, số, trang | Tháng, năm công bố |
|---|---|------------|------------------|---|---|--|----------------|--------------------|
| | (<i>Glycine max</i> (L.) Merr.) seeds | | | https://doi.org/10.1007/s11627-020-10076-x | | | | |
| 14. | A novel soybean transcription factor, DREB7, regulates <i>RD29A</i> and <i>SODFe</i> gene expression in transgenic tobacco plants | 12 | | In Vitro Cellular & Developmental Biology - Plant; https://doi.org/10.1007/s11627-023-10349-1 | SCIE: Q2; IF: 2,3472 (2021) | | | 2023 |
| 15. | Three new minor steroidal glycosides from the whole plants of <i>Hoya parasitica</i> (Wall. ex Hornem.) Wight | 5 | | Natural Product Research | SCIE, Q2; IF 2.488 | | | 2023 |
| 16. | Overexpression of the <i>ZmDEF1</i> gene increases the resistance to weevil larvae in transgenic maize seeds | 8 | | Molecular Biology Reports; https://doi.org/10.1007/s11033-019-04670-5 | SCIE, Q2; IF: | | 46: 2177-2185 | 2019 |
| 17. | Ginsenosides promote proliferation of granulosa cells from chicken prehierarchical follicles through PKC activation and up-regulated cyclin gene expression | 5 | x | Cell Biol. Int. | SCIE Q2;IF; 2,005 (2013) | | 34, 769-775 | 2010 |
| Bài báo xuất bản trên hội nghị quốc tế | | | | | | | | |
| 18. | Studying of anatomical characteristics and sequence of its gene from <i>Adinandra lienii</i> | 5 | | CASEAN-6 Proceedings ISBN 978-604-913-088-5 | | | tr: 153-159 | 2019 |
| 19. | Purification and properties of protease from <i>Lecanicillium</i> | 3 | | CASEAN-5 Proceedings | | | Tr 197-203 | 2017 |

| TT | Tên bài báo /báo cáo KH | Số tác giả | Là tác giả chính | Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN | Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi) | Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn) | Tập, số, trang | Tháng , năm công bố |
|---|---|------------------|---------------------------|---|---|--|----------------------|------------------------------|
| | <i>lecanii</i> | | | ISBN: 978-604- 913-714-3 | | | | |
| Bài báo xuất bản trên tạp chí quốc gia | | | | | | | | |
| 20. | Nghiên cứu thành phần hóa học và phân tích thành phần saponin từ phần thân lá của loài <i>W. x</i> “Bristol Ruby” | 2 | | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên (ISSN 1859-2171, 2374-9098; e-ISSN 2615-9562) | | | 227(01):19-27 | 2021 |
| 21. | Nghiên cứu quá trình giải phóng curcumin từ nang micro trong môi trường <i>in vitro</i> | 3 | | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên (ISSN 1859-2171, 2374-9098; e-ISSN 2615-9562) | | | 227(01):102-110 | 2022 |
| 22. | Nghiên cứu thành phần hóa học và đánh giá hoạt tính sinh học của loài <i>weigela florida</i> “pink poppet” | 3 | | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên (ISSN 1859-2171, 2374-9098; e-ISSN 2615-9562) | | | 227(05):223-231 | 2022 |
| 23. | Phân lập triterpenoid saponin từ lá của loài <i>weigela x</i> “bristol ruby” | 3 | | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên (ISSN 1859-2171, 2374-9098; e-ISSN 2615-9562) | | | 227(05):100-108 | 2022 |
| 24. | Nghiên cứu phân lập triterpenoid saponin từ phần lá của loài <i>weigela florida</i> “pink poppet” | 3 | | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên (ISSN 1859-2171, 2374-9098; e-ISSN 2615-9562) | | | 227(05):109-116 | 2022 |
| 25. | Nghiên cứu ảnh hưởng của chất hoạt động bề mặt đến đặc tính lý hóa của curcumin | 2 | | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên (ISSN 1859-2171, | | | 227(10):189-196 | 2022 |

| TT | Tên bài báo /báo cáo KH | Số tác giã | Là tác giã chính | Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN | Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi) | Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn) | Tập, số, trang | Tháng , năm công bố |
|-----|--|------------------|---------------------------|--|---|--|-------------------------|------------------------------|
| | | | | 2374-9098; e- ISSN 2615-9562) | | | | |
| 26. | Nghiên cứu phân lập và xác định cấu trúc hóa học của hợp chất saponin từ phần rễ của loài <i>weigela florida</i> “jean’s gold | 4 | | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên (ISSN 1859-2171, 2374-9098; e- ISSN 2615-9562) | | | 227(1 0):104 -111 | 2022 |
| 27. | Nghiên cứu thành phần hóa học và bước đầu tách chiết saponin steroid từ phần lá của loài phát dủ thom (<i>dracaena fragrans</i> (l.) Ker gawl.) | 2 | | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên (ISSN 1859-2171, 2374-9098; e- ISSN 2615-9562) | | | 227(1 4):93- 99 | 2022 |
| 28. | Nghiên cứu cơ chế giải phóng curcumin từ nang micro trong môi trường dạ dày giả lập | 3 | | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên (ISSN 1859-2171, 2374-9098; e- ISSN 2615-9562) | | | 227(1 4):176 -184 | 2022 |
| 29. | Nghiên cứu phân lập hợp chất saponin từ phần rễ của loài <i>weigela florida</i> “jean’s gold” | 2 | | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên (ISSN 1859-2171, 2374-9098; e- ISSN 2615-9562) | | | 227(1 4):100 -106 | 2022 |
| 30. | Nghiên cứu tách chiết và xác định cấu trúc hóa học của saponin steroid từ phần lá của loài <i>dracaena</i> <i>fragrans</i> (l.) Ker gawl. | 2 | x | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên (ISSN 1859-2171, 2374-9098; e- ISSN 2615-9562) | | | 228(0 5):3- 10 | 2023 |
| 31. | Nghiên cứu quá trình giải phóng curcumin từ vi nang trong môi trường hồng tràng giả lập | 2 | x | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên (ISSN 1859-2171, 2374-9098; e- | | | 228(0 5):53- 60 | 2023 |

| TT | Tên bài báo /báo cáo KH | Số tác giả | Là tác giả chính | Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN | Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi) | Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn) | Tập, số, trang | Tháng, năm công bố |
|-----|---|------------|------------------|---|---|--|---------------------|--------------------|
| | | | | ISSN 2615-9562) | | | | |
| 32. | Triterpenoid saponins from the root of <i>Weigela florida</i> | 3 | | Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering (VJSTE) P-ISSN 2525-2461 | | | 64(4), 79-83. | 2022 |
| 33. | Định tính thành phần hóa học và phân lập saponin từ lá loài <i>Weigela florida</i> (Bunge) A. DC | 3 | | Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam (ISSN: 1859-4794) | | | 65(3), 23-29 | 2023 |
| 34. | Nghiên cứu hoạt tính kháng khuẩn và phân lập hợp chất saponin từ cao chiết ethanol của rễ cây Phát lộc (<i>Dracaena braunii</i> Engl.) | 4 | | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên (ISSN 1859-2171, 2374-9098; e-ISSN 2615-9562) | | | 228/05/105-112 | 2023 |
| 35. | Nghiên cứu hoạt tính kháng khuẩn và phân lập thành phần saponin từ lá của loài Huyết dụ (<i>Cordyline fruticosa</i>) | 4 | x | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên (ISSN 1859-2171, 2374-9098; e-ISSN 2615-9562) | | | 228/05/230-238 | 2023 |
| 36. | Thành phần hoá học và hoạt tính sinh học của cao chiết từ loài Sum lông | 6 | | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên (ISSN 1859-2171, 2374-9098; e-ISSN 2615-9562) | | | 227 (05): 232-239; | 2022 |
| 37. | Đặc điểm hình thái và giải phẫu của cây lan tai cáo (<i>Hoya parasitica</i> Wall. ex Wight.) ngoài tự nhiên và cây <i>in vitro</i> | 6 | x | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên (ISSN 1859-2171, 2374-9098; e-ISSN 2615-9562) | | | 228 (01): 401 - 407 | 2022 |

| TT | Tên bài báo /báo cáo KH | Số tác giả | Là tác giả chính | Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN | Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi) | Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn) | Tập, số, trang | Tháng, năm công bố |
|--|---|------------|------------------|---|---|--|---------------------|--------------------|
| 38. | Phân tích vùng gene lục lạp, <i>rbcL</i> , phân lập từ cây lan tai cáo (<i>Hoya parasitica</i> (Roxb.) Wall. ex Wight) | 4 | x | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên (ISSN 1859-2171, 2374-9098; e-ISSN 2615-9562) https://doi.org/10.34238/tnu-jst.7181 | | | 228 (01): 474 - 481 | 2023 |
| 39. | Tạo cấu trúc biểu hiện và biến nạp gene <i>GmDREB7A</i> thông qua <i>Agrobacterium</i> ở thuốc lá | 6 | x | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên (ISSN 1859-2171, 2374-9098; e-ISSN 2615-9562) | | | 227 (10): 17 - 25 | 2022 |
| 40. | Characteristics of the <i>trnL</i> gene region and phylogenetic analysis of <i>Hoya parasitica</i> (Roxb.) Wall. ex Wight | 2 | x | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên (ISSN 1859-2171, 2374-9098; e-ISSN 2615-9562) | | | 228(05): 316 - 323 | 2023 |
| 41. | Isolation and structural characterization of two saponins from the roots of <i>Sansevieria trifasciata</i> 'Laurentii'. | 3 | | Dalat Uniersty Journal of Science https://doi.org/10.37569/DalatUniversity.13.2.1136(2023) . | | | 13(2): 76-92 | 2023 |
| Bài báo xuất bản trên hội nghị quốc gia | | | | | | | | |
| 42. | Nghiên cứu thành phần hóa học, hoạt tính kháng oxy hóa và gây độc trên tế bào ung thư của cao chiết ethanol-nước rễ cây | 4 | | Báo cáo khoa học về nghiên cứu và giảng dạy sinh học ở Việt Nam 2022; ISBN: 978-604- | | | 792-800 | 2022 |

| TT | Tên bài báo /báo cáo KH | Số tác giả | Là tác giả chính | Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN | Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi) | Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn) | Tập, số, trang | Tháng, năm công bố |
|-----|--|------------|------------------|---|---|--|----------------|--------------------|
| | <i>Weigela florida</i> “Jean’s Gold” | | | 357-065-6 | | | | |
| 43. | Nghiên cứu thành phần hóa học và phân lập thành phần saponin từ cao chiết lá loài <i>Sansevieria trifasciata</i> “Laurentii” | 6 | | Hội nghị Công nghệ Sinh học toàn quốc 2022; ISBN: 978-604-357-052-6 | | | 585-591 | 2022 |

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: Không

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

| TT | Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN | Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia) | Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm) | Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng | Văn bản đưa vào áp dụng thực tế | Ghi chú |
|-----|--|--------------------------------|---|------------------------------------|---------------------------------|---|
| 8.1 | Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Di truyền học, ngành Sinh học thực nghiệm | Tham gia | QĐ 1022/QĐ-ĐHSP ngày 12/3/2021 của Hiệu trưởng Trường ĐH Sư phạm - ĐH Thái Nguyên | Trường ĐH Sư phạm - ĐH Thái Nguyên | QĐ 4168/QĐ-ĐHSP ngày 15/10/2021 | Rà soát, cập nhật, điều chỉnh chương trình đào tạo thạc sĩ năm 2021 |
| 8.2 | Chương trình đào tạo tiến sĩ ngành Di truyền học | Tham gia | QĐ 319/QĐ-ĐHSP ngày 22/2/2022 của Hiệu trưởng Trường ĐH Sư phạm - ĐH Thái Nguyên | Trường ĐH Sư phạm - ĐH Thái Nguyên | QĐ 1854/QĐ-ĐHSP ngày 29/7/2022 | Rà soát, cập nhật, điều chỉnh chương trình đào tạo tiến sĩ năm 2022 |

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*: Không

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 6 năm 2023

NGƯỜI ĐĂNG KÝ
(Ký và ghi rõ họ tên)



Từ Quang Tân